

Krông Ana, ngày 03 tháng 7 năm 2025

THÔNG BÁO

Điểm chuẩn, danh sách trúng tuyển và thủ tục nhập học vào lớp 10, năm học 2025-2026

Căn cứ Quyết định số 687/QĐ-SGDĐT ngày 30 tháng 6 năm 2025 “Về việc công bố điểm chuẩn và số lượng trúng tuyển Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025-2026” của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk. Trường THPT Krông Ana thông báo điểm chuẩn tuyển sinh và danh sách trúng tuyển vào lớp 10, năm học 2025-2026 như sau:

1. Điểm chuẩn

- Điểm chuẩn: Theo Quyết định số 687/QĐ-SGDĐT ngày 30 tháng 6 năm 2025 “Về việc công bố điểm chuẩn và số lượng trúng tuyển Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025-2026” của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk.

- Số lượng học sinh trúng tuyển: 477 học sinh (có danh sách kèm theo) được đăng trên trang website nhà trường <http://thptkrongana.edu.vn/>

2. Nhập học

- Thời gian nhập học từ 7 giờ 30, ngày 08/7/2025 đến 16 giờ 00, ngày 09/7/2025.

Nếu sau thời gian trên, học sinh nào không làm thủ tục nhập học, thì nhà trường xem như học sinh đó không có nguyện vọng học tại trường.

- Địa chỉ nhập học: Trường THPT Krông Ana, số 61 Chu Văn An, xã Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

- Thủ tục nhập học: Đích danh học sinh ghi “Phiếu đăng ký nhập học” theo đúng mẫu của trường THPT Krông Ana; việc đăng ký môn học lựa chọn học sinh cần nghiên cứu kỹ càng, nhà trường sẽ tổ chức buổi tư vấn môn học lựa chọn (thời gian cụ thể thông báo sau).

- Hồ sơ nhập học: Học bạ THCS bản gốc; Giấy khai sinh (bản sao); Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời; Giấy tờ ưu tiên (nếu có).

Trên đây là một số nội dung về công tác nhập học vào lớp 10 năm học 2025-2026; của trường THPT Krông Ana. Nếu có vướng mắc, thì liên hệ văn phòng nhà trường qua số điện thoại 02623637062 trong giờ hành chính để được tư vấn./.

Nơi nhận:

- UBND xã Krông Ana;
- Các trường THCS, PTDTNT THCS;
- Đăng trang website, bảng tin;
- Lưu: VT, HSTS.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Mạnh



KẾT QUẢ TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10

Ngày 30 tháng 06 năm 2025

TRƯỜNG THPT KHÔNG ANA

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả trúng tuyển
1		H Thu Bkrông	06/03/2010	PTDTNT THCS Huyện Krông Ana	1	Đạt TT
2		H' Mi - Riam Hmők	16/09/2010	PTDTNT THCS Huyện Krông Ana	1	Đạt TT
3		Lưu Đoàn Thanh An	04/03/2010	THCS Buôn Trấp	0	Đạt TT
4		Hoàng Lễ Nguyễn Văn	23/08/2010	THCS Buôn Trấp	0	Đạt TT
5	520019	Quan Hoàng Anh Thư	18/07/2010	PTDTNT THCS Huyện Krông Ana	17,75	Đạt TT
6	520358	H' Mươn Buôn Yă	06/03/2010	PTDTNT THCS Huyện Krông Ana	13,75	Đạt TT
7	520502	H - Sơ Mi Êban	03/02/2010	PTDTNT THCS Huyện Krông Ana	14,25	Đạt TT
8	520580	H Va Lin Ka Byă	09/03/2010	PTDTNT THCS Huyện Krông Ana	11,75	Đạt TT
9	520594	H' Wy -buôn Yă	04/03/2010	PTDTNT THCS Huyện Krông Ana	1,5	Đạt TT
10	240058	Lê Vũ Hà Đông	15/11/2010	THCS Nguyễn Trãi	8,25	Đạt
11	240072	Nguyễn Thị Gia Hân	06/06/2010	THCS Nguyễn Trãi	6,5	Đạt
12	240087	Đặng Thanh Hoàng	29/01/2010	THCS Lê Quý Đôn	8,25	Đạt
13	240096	Phạm Thị Lan Hương	19/10/2010	THCS Nguyễn Trãi	6,25	Đạt
14	240191	Võ Nhất Phong	23/08/2010	THCS Lê Quý Đôn	8	Đạt
15	240197	Phan Thị Thu Phương	02/03/2010	THCS Nguyễn Trãi	7,25	Đạt
16	240251	Nguyễn Thị Kiều Vân	27/12/2009	THCS Lê Quý Đôn	7,5	Đạt
17	250001	Bùi Khắc An	09/07/2010	THCS Buôn Trấp	18,5	Đạt
18	250002	Tổng Đình Bảo An	19/03/2010	THCS Buôn Trấp	14,75	Đạt
19	250003	Hoàng Bảo An	02/02/2010	THCS Buôn Trấp	13,25	Đạt
20	250004	Nguyễn Bảo An	31/07/2010	THCS Buôn Trấp	13,75	Đạt
21	250005	Huỳnh Ngọc Bình An	12/09/2010	THCS Buôn Trấp	18,75	Đạt
22	250006	Đỗ Tường An	07/03/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	9,75	Đạt
23	250009	Võ Minh An	29/03/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	11,75	Đạt
24	250010	Huỳnh Trần Kim Anh	21/06/2010	THCS Buôn Trấp	12	Đạt
25	250011	Đặng Văn Việt Anh	02/02/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	10	Đạt
26	250012	Trần Thị Vân Anh	04/12/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	13,75	Đạt
27	250013	Trần Ngọc Bảo Anh	17/10/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	17,75	Đạt
28	250014	Lưu Nguyễn Tuệ Anh	06/02/2010	THCS Buôn Trấp	9,5	Đạt
29	250015	Nguyễn Thị Ngọc Anh	01/01/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	21,75	Đạt
30	250016	Bùi Thị Thùy Anh	10/08/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	11,5	Đạt
31	250017	Trần Phương Anh	12/04/2010	THCS Buôn Trấp	12,5	Đạt
32	250018	Đặng Thị Thùy Anh	04/11/2010	THCS Buôn Trấp	17,75	Đạt
33	250019	Trần Việt Anh	25/03/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	16,25	Đạt
34	250020	Nguyễn Vũ Hoàng Anh	26/04/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	14	Đạt
35	250021	Nguyễn Thảo Anh	26/11/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	20,25	Đạt
36	250022	Nguyễn Thị Lan Anh	21/07/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	14,5	Đạt
37	250023	Đỗ Phan Văn Anh	28/06/2010	THCS Buôn Trấp	23,25	Đạt
38	250024	Phạm Thị Ngọc Anh	04/07/2010	THCS Buôn Trấp	15,5	Đạt
39	250025	Nguyễn Thị Hồng Ánh	23/10/2010	THCS Buôn Trấp	11,25	Đạt
40	250026	Phạm Viết Hoàng Ánh	18/08/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	17,5	Đạt
41	250027	Nguyễn Thị Hồng Ánh	12/06/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	14,5	Đạt
42	250029	Hồ Thanh Ân	17/12/2010	THCS Buôn Trấp	11,5	Đạt
43	250030	Nguyễn Hoàng Nhã Ân	05/07/2010	THCS Buôn Trấp	11,75	Đạt
44	250032	Nguyễn Đức Bảo	22/11/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	4,75	Đạt
45	250033	Trần Gia Bảo	19/10/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	11,25	Đạt

46	250034	Lê Quốc Bảo	19/05/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	13,75	Đạt
47	250035	Vũ Quốc Bảo	09/11/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	10,5	Đạt
48	250036	Nguyễn Phước Bảo	26/04/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	14	Đạt
49	250037	Bùi Gia Bảo	27/05/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	7	Đạt
50	250038	Hà Duy Bảo	07/08/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	10,75	Đạt
51	250039	Hoàng Hồ Thiên Bảo	11/01/2010	THCS Buôn Trấp	17	Đạt
52	250040	Ngô Văn Bảo	11/01/2009	Trường THCS Lương Thế Vinh	10	Đạt
53	250041	Nguyễn Văn Báo	02/08/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	7,25	Đạt
54	250042	Bùi Thị Khánh Băng	27/10/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	15,75	Đạt
55	250044	Y Phi Long Bdap	10/04/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	11,25	Đạt
56	250045	Vũ Hà Vy Bdap	23/04/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	13,25	Đạt
57	250047	Vì Thị Bình	21/09/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	14,5	Đạt
58	250048	H Sa La Bkrông	19/08/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	11,25	Đạt
59	250049	H Lựô Bkrông	14/10/2010	THCS Buôn Trấp	10	Đạt
60	250050	H - Nhung Bkrông	08/06/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	12,25	Đạt
61	250051	Đinh Thị - H - Lan Bkrông	10/03/2010	THCS Buôn Trấp	8,75	Đạt
62	250052	Đinh - Y - Dững Bkrông	27/12/2008	THCS Buôn Trấp	8	Đạt
63	250053	H' Buăl Knul	18/10/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	11,5	Đạt
64	250054	Y Quốc Khải Byă	01/09/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	9,25	Đạt
65	250055	H Ngọc Byă	09/03/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	13,25	Đạt
66	250056	Hny Byă	11/05/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	10,5	Đạt
67	250057	H Lương Byă	21/11/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	8,5	Đạt
68	250058	Y Đolin Byă	15/10/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	9,5	Đạt
69	250060	Văn Hoàng Bảo Châu	31/12/2010	THCS Buôn Trấp	11,25	Đạt
70	250061	Nguyễn Thị Ngọc Châu	12/12/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	17,5	Đạt
71	250062	Trần Đức Bảo Châu	19/08/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	14,5	Đạt
72	250063	Nguyễn Thị Bảo Châu	28/02/2009	Trường THCS Lê Văn Tám	14	Đạt
73	250064	Lê Thị Kim Chi	16/07/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	11,75	Đạt
74	250065	Trần Thị Kim Chi	09/05/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	14,25	Đạt
75	250066	Nguyễn Thanh Chinh	24/10/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	5,5	Đạt
76	250067	Võ Thị Kiều Chinh	07/05/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	14,5	Đạt
77	250068	Quan Văn Công	30/06/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	6,75	Đạt
78	250069	Đặng Văn Thành Công	03/07/2010	THCS Buôn Trấp	10,25	Đạt
79	250070	Tào Nguyễn Quốc Cường	18/08/2010	THCS Buôn Trấp	9,75	Đạt
80	250071	Lê Xuân Cường	03/03/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	14	Đạt
81	250072	Nguyễn Đình Danh	02/04/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	12,75	Đạt
82	250073	H' Chi Buôn Dap	29/11/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	13,75	Đạt
83	250074	Cao Tấn Dũng	27/09/2010	THCS Buôn Trấp	19,5	Đạt
84	250076	Lý Ngọc Trần Duy	02/07/2010	THCS Buôn Trấp	16	Đạt
85	250077	Hoàng Đức Duy	09/09/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	6	Đạt
86	250078	Châu Quốc Duy	30/09/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	10,25	Đạt
87	250079	Lê Văn Duy	26/06/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	14,25	Đạt
88	250080	Nguyễn Thị Bảo Dương	26/09/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	15	Đạt
89	250081	Đinh Duy Đại	09/01/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	12	Đạt
90	250083	Đào Ngọc Khánh Đan	05/01/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	12,25	Đạt
91	250084	Đỗ Tiến Đạt	21/10/2010	THCS Buôn Trấp	10,25	Đạt
92	250085	Đào Văn Đạt	18/01/2010	THCS Buôn Trấp	10,75	Đạt
93	250086	Tăng Thành Đạt	06/11/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	16,75	Đạt
94	250087	Văn Công Quốc Đạt	12/10/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	9	Đạt
95	250088	Nguyễn Thành Đạt	13/06/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	9,5	Đạt
96	250089	Nguyễn Tiến Đạt	04/03/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	16	Đạt
97	250090	Đinh Trần Thành Đạt	11/07/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	11,25	Đạt
98	250091	Võ Quốc Đạt	24/01/2010	THCS Buôn Trấp	12,25	Đạt
99	250092	Vũ Hải Đăng	19/09/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	7,5	Đạt
100	250093	Trịnh Thị Thục Đoan	19/08/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	20,75	Đạt
101	250094	Mai Thanh Đoàn	26/01/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	15,75	Đạt

102	250095	Phùng Ngọc Đô	25/08/2010	THCS Buôn Trấp	9,75	Đạt
103	250096	Hắc Hữu Đông	07/11/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	9,75	Đạt
104	250097	Trần Ngọc Đồng	09/08/2009	Trường THCS Lê Văn Tám	5,75	Đạt
105	250098	Nguyễn Công Đức	16/02/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	12,75	Đạt
106	250099	Nguyễn Minh Đức	24/10/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	10,5	Đạt
107	250101	Nguyễn Thành Đức	07/11/2010	THCS Buôn Trấp	6,75	Đạt
108	250102	H'Li Yia Êban	12/10/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	12,75	Đạt
109	250103	H Gruyn Na Êban	01/06/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	10,5	Đạt
110	250104	H' Wôn Êban	20/10/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	13	Đạt
111	250105	H' Tra My Êcăm	29/10/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	12	Đạt
112	250106	Phạm Minh Hiếu Êcăm	10/02/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	11,75	Đạt
113	250107	H Ánh Êcăm	01/03/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	15,5	Đạt
114	250108	Y - Dhiam Êcăm	16/05/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	10,5	Đạt
115	250109	Y Vương Êcăm	09/04/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	10	Đạt
116	250110	Y Rô Bi Yet Êñuôl	29/10/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	10	Đạt
117	250111	H' Lê Di Êñuôl	06/01/2009	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	11,25	Đạt
118	250112	Y San Zô Êñuôl	30/08/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	9	Đạt
119	250113	Võ Tăng Thị Gấm	30/03/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	13	Đạt
120	250114	Trương Ngô Đức Giang	05/06/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	7,75	Đạt
121	250115	Nguyễn Đình Võ Giáp	23/07/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	8,5	Đạt
122	250116	H - Quỳnh H'druê	31/07/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	10,5	Đạt
123	250117	Cao Bảo Hà	05/12/2009	THCS Buôn Trấp	6,75	Đạt
124	250118	Hoàng Thanh Hà	12/01/2010	THCS Buôn Trấp	24,5	Đạt
125	250119	Lê Châu Quang Hải	22/02/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	19	Đạt
126	250120	Huỳnh Minh Hải	25/03/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	15,75	Đạt
127	250121	Nguyễn Tất Hải	18/11/2010	THCS Buôn Trấp	14,75	Đạt
128	250122	Nguyễn Trung Hải	27/05/2010	THCS Buôn Trấp	13,5	Đạt
129	250123	Trần Văn Hải	16/08/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	12,75	Đạt
130	250124	Nguyễn Chí Hào	01/01/2010	THCS Buôn Trấp	18,5	Đạt
131	250125	Hà Lý Đức Hào	20/02/2010	THCS Buôn Trấp	8,5	Đạt
132	250126	Huỳnh Thị Như Hằng	04/02/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	12,5	Đạt
133	250127	Nguyễn Thị Bích Hằng	07/05/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	10	Đạt
134	250128	Nguyễn Thu Hằng	27/07/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	12,25	Đạt
135	250129	Lê Thị Thu Hằng	17/07/2009	Trường THCS Lê Đình Chinh	13	Đạt
136	250130	Nguyễn Lê Nữ Mỹ Hằng	19/05/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	8,25	Đạt
137	250131	Võ Thị Hằng	08/01/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	8,83	Đạt
138	250132	Trần Nguyễn Gia Hân	25/08/2010	THCS Buôn Trấp	24,25	Đạt
139	250133	Võ Ngọc Hân	31/10/2010	THCS Buôn Trấp	10,5	Đạt
140	250134	Phan Gia Hân	05/03/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	20,5	Đạt
141	250135	Lê Thị Ngọc Hân	28/01/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	17	Đạt
142	250136	Nguyễn Bảo Gia Hân	13/10/2010	THCS Buôn Trấp	11,5	Đạt
143	250137	Trần Thị Ngọc Hân	19/12/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	15,25	Đạt
144	250138	Nguyễn Gia Hân	12/10/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	21,25	Đạt
145	250139	Huỳnh Thị Bảo Hân	30/03/2010	THCS Buôn Trấp	10,75	Đạt
146	250140	Trần Văn Hậu	08/07/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	7,5	Đạt
147	250141	Vũ Thị Minh Hậu	02/07/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	12,25	Đạt
148	250142	H Dinh Hdruê	09/10/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	6,25	Đạt
149	250143	Y Chang Gô Hđok	14/12/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	7,25	Đạt
150	250144	Huê Như Hđok	18/01/2009	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	9	Đạt
151	250146	Lê Văn Hiền	17/08/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	19	Đạt
152	250147	Bùi Thị Thu Hiền	28/01/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	13,75	Đạt
153	250148	Nguyễn Thị Mỹ Hiền	10/11/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	9,5	Đạt
154	250149	Trần Văn Minh Hiếu	25/07/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	16	Đạt
155	250150	Huỳnh Huy Hiếu	01/01/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	15,5	Đạt
156	250151	Trần Chí Hiếu	13/09/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	10	Đạt
157	250152	Võ Minh Hiếu	06/05/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	11,5	Đạt

158	250153	Y Sim Hmők	20/10/2009	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	9,25	Đạt
159	250154	Y Sơn Hmők	28/06/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	5,75	Đạt
160	250155	H Doanh Hmők	02/08/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	11,75	Đạt
161	250156	H Juk Hmők	30/10/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	8	Đạt
162	250157	H Văn Anh Hmők	12/10/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	8,25	Đạt
163	250158	H Lê Mi Hmők	20/03/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	13,75	Đạt
164	250159	Nguyễn Thị Ngọc Hòa	12/11/2010	THCS Buôn Trấp	8,5	Đạt
165	250160	Võ Thị Hòa	29/01/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	15	Đạt
166	250161	Ngọc Văn Hoàn	20/02/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	8	Đạt
167	250162	Trần Viết Hoàng	27/02/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	10,25	Đạt
168	250163	Võ Văn Hoàng	16/04/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	6,5	Đạt
169	250164	Bùi Đoàn Quang Huy Hoàng	11/03/2010	THCS Buôn Trấp	10	Đạt
170	250165	Y Huan H Druê	09/11/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	7,25	Đạt
171	250166	Tăng Thị Mỹ Huệ	19/09/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	19,25	Đạt
172	250167	Phạm Thị Huệ	08/05/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	9,5	Đạt
173	250168	Đỗ Hùng	23/01/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	13,5	Đạt
174	250169	Đỗ Dương Hùng	12/09/2010	Trường THCS và THPT Đông Du	18,75	Đạt
175	250170	Nguyễn Huy Hùng	18/10/2010	Trung Học Cơ Sở Tô Hiệu	10,5	Đạt
176	250171	Trần Quốc Huy	31/05/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	17,25	Đạt
177	250172	Nguyễn Nhật Gia Huy	22/07/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	12,75	Đạt
178	250173	Lâm Quang Huy	10/08/2010	THCS Buôn Trấp	12	Đạt
179	250174	Ngô Trung Huy	27/02/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	13,25	Đạt
180	250175	Nguyễn Gia Huy	09/12/2010	THCS Buôn Trấp	16	Đạt
181	250176	Đỗ Văn Gia Huy	15/04/2010	THCS Buôn Trấp	11	Đạt
182	250177	Nguyễn Trần Quang Huy	24/05/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	6,5	Đạt
183	250178	Trịnh Thị Phương Huyền	13/05/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	13	Đạt
184	250179	Lê Ngọc Huyền	08/08/2010	THCS Buôn Trấp	11	Đạt
185	250180	Trần Thị Thu Huyền	24/01/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	14,5	Đạt
186	250181	Hồ Văn Huynh	13/05/2010	THCS Buôn Trấp	8,25	Đạt
187	250182	Bùi Gia Hưng	07/12/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	10,75	Đạt
188	250183	Nguyễn Thị Minh Hương	07/11/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	7,75	Đạt
189	250184	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	29/10/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	9,5	Đạt
190	250185	H Ruin Hwing	03/09/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	7,5	Đạt
191	250186	H Ji Ad Rõng	14/09/2010	THCS Buôn Trấp	15,33	Đạt
192	250187	H Chung Kbuôr	14/09/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	7,25	Đạt
193	250188	Nguyễn Văn Kết	28/02/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	14,75	Đạt
194	250189	Nguyễn Văn Nhật Kha	18/09/2010	THCS Buôn Trấp	7,5	Đạt
195	250190	Phạm Tuấn Kha	07/01/2010	THCS Buôn Trấp	10	Đạt
196	250191	Cao Quang Khải	05/08/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	10,75	Đạt
197	250192	Nguyễn Hoàng Minh Khang	10/07/2010	THCS Buôn Trấp	15,5	Đạt
198	250193	Lê Minh Khang	02/10/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	17,75	Đạt
199	250194	Trần Văn Khanh	01/05/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	16,5	Đạt
200	250195	Nguyễn Đăng Khánh	02/01/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	17,75	Đạt
201	250196	Phan Bá Khánh	10/05/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	10,75	Đạt
202	250197	Đinh Văn Duy Khánh	03/05/2010	THCS Buôn Trấp	10,75	Đạt
203	250198	Lê Đình Anh Khoa	23/06/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	16,5	Đạt
204	250199	Nguyễn Văn Anh Khoa	16/02/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	7,5	Đạt
205	250200	Hoàng Nguyễn Mai Khôi	02/10/2010	THCS Buôn Trấp	8,25	Đạt
206	250201	Hoàng Thị Thúy Kiều	05/04/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	10,5	Đạt
207	250202	Văn Thị Mỹ Kiều	15/10/2010	THCS Buôn Trấp	22,33	Đạt
208	250204	H.na Ta Ly - Knul	08/03/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	6,75	Đạt
209	250205	Y Kông Byă	27/08/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	12,25	Đạt
210	250206	H - Yíp Buôn Krông	10/02/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	11,5	Đạt
211	250207	Đặng Nguyễn Gia Lạc	21/05/2010	THCS Buôn Trấp	16,25	Đạt
212	250208	Nguyễn Thị Hoàng Lan	30/03/2010	THCS Buôn Trấp	10,5	Đạt
213	250209	Cao Thị Ngọc Lan	20/11/2010	THCS Buôn Trấp	13	Đạt

214	250210	Vũ Ngọc Lan	18/11/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	11,5	Đạt
215	250211	Trần Hoàng Lâm	20/11/2010	THCS Buôn Trấp	24,25	Đạt
216	250213	Nguyễn Đức Lâm	22/06/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	10	Đạt
217	250214	Lê Nguyễn Hoàng Lâm	01/03/2010	THCS Buôn Trấp	9,25	Đạt
218	250215	Hồ Văn Thanh Lịch	30/03/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	6,75	Đạt
219	250216	Nguyễn Ngọc Phương Linh	26/10/2010	THCS Buôn Trấp	11	Đạt
220	250217	Nguyễn Trần Khánh Linh	27/09/2010	THCS Buôn Trấp	14,75	Đạt
221	250218	Hoàng Đặng Khánh Linh	14/03/2010	THCS Buôn Trấp	16	Đạt
222	250219	Mai Thị Tú Linh	27/06/2010	THCS Buôn Trấp	16,25	Đạt
223	250220	Hà Thị Như Linh	28/12/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	17,5	Đạt
224	250221	Văn Đình Vũ Long	01/01/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	17,75	Đạt
225	250222	Hoàng Trần Duy Long	22/02/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	17,25	Đạt
226	250223	Nguyễn Trọng Hoài Bảo Long	04/06/2009	THCS Buôn Trấp	13,25	Đạt
227	250224	Văn Phước Bảo Long	23/05/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	12,5	Đạt
228	250226	Nguyễn Tá Lộc	11/05/2010	THCS Buôn Trấp	13	Đạt
229	250227	Nguyễn Lộc	23/12/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	8,5	Đạt
230	250228	Trần Đình Lợi	18/05/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	15,25	Đạt
231	250229	Châu Thị Lợi	10/12/2010	THCS Buôn Trấp	8	Đạt
232	250230	Nguyễn Phú Tiến Lợi	14/06/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	6,75	Đạt
233	250231	Trần Thị Ly Ly	22/03/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	14	Đạt
234	250232	Nguyễn Thị Khánh Ly	08/06/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	16	Đạt
235	250233	Vũ Thị Khánh Ly	28/08/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	16,25	Đạt
236	250234	Vũ Huy Lý	10/06/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	9,5	Đạt
237	250235	Lê Trần Xuân Mai	05/12/2010	THCS Buôn Trấp	23,75	Đạt
238	250236	Trần Lê Minh	29/09/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	19,33	Đạt
239	250237	Nguyễn Khải Minh	25/08/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	15,25	Đạt
240	250238	Đào Trần Ngọc Minh	04/05/2010	THCS Buôn Trấp	12,5	Đạt
241	250239	Nguyễn Hoàng Minh	04/10/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	7,75	Đạt
242	250240	Vũ Tiến Minh	30/10/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	8,25	Đạt
243	250241	Định Quang Minh	31/10/2010	THCS Buôn Trấp	25,25	Đạt
244	250242	Lê Viết Công Minh	01/10/2010	THCS Nguyễn Trãi	16,75	Đạt
245	250243	Nguyễn Hà My	10/08/2010	THCS Buôn Trấp	12	Đạt
246	250244	Phan Thị Trà My	26/02/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	15,75	Đạt
247	250245	Phan Thị Diễm My	16/05/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	22,5	Đạt
248	250246	Nguyễn Thị Trà My	21/08/2010	THCS Buôn Trấp	12	Đạt
249	250247	Phạm Hà My	21/07/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	15,5	Đạt
250	250248	Lê Thị Trà My	14/11/2010	THCS Buôn Trấp	14	Đạt
251	250249	Đỗ Văn Mỹ	10/11/2009	Trường THCS Lê Văn Tám	4,25	Đạt
252	250250	Nguyễn Thanh Bảo Nam	27/07/2010	THCS Buôn Trấp	23,75	Đạt
253	250251	Nguyễn Tường Nam	05/01/2010	THCS Buôn Trấp	22,5	Đạt
254	250252	Trần Sơn Hạo Nam	27/02/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	21	Đạt
255	250253	Nguyễn Bảo Nam	08/04/2010	THCS Buôn Trấp	9,25	Đạt
256	250254	Đinh Hoàng Bảo Nam	31/03/2010	THCS Buôn Trấp	8,75	Đạt
257	250255	Nguyễn Nữ Thiên Hằng Nga	26/02/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	9,25	Đạt
258	250256	Lê Thị Thúy Nga	26/08/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	9	Đạt
259	250257	Huỳnh Văn Ngà	09/09/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	13,75	Đạt
260	250258	Vũ Thị Ngà	07/11/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	14	Đạt
261	250259	Phan Thị Ngân	12/10/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	18,25	Đạt
262	250260	Trần Thái Ngân	15/02/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	19,5	Đạt
263	250261	Trần Thanh Ngân	03/06/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	20,25	Đạt
264	250262	Hoàng Thị Kim Ngân	24/01/2010	THCS Buôn Trấp	21,5	Đạt
265	250263	Huỳnh Thị Phương Ngân	26/01/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	12,75	Đạt
266	250264	Huỳnh Thị Thu Ngân	14/06/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	8,25	Đạt
267	250265	Đặng Ngọc Gia Nghĩa	03/03/2010	THCS Buôn Trấp	17,75	Đạt
268	250266	Trần Đại Bảo Ngọc	24/08/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	11	Đạt
269	250267	Văn Phạm Bảo Ngọc	26/07/2010	THCS Buôn Trấp	12	Đạt

270	250268	Huỳnh Trần Bảo Ngọc	20/09/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	23,5	Đạt
271	250269	Huỳnh Thị Bảo Ngọc	11/11/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	8,5	Đạt
272	250270	Hoàng Khánh Ngọc	04/01/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	9,25	Đạt
273	250271	Hà Thị Thảo Nguyên	11/07/2010	THCS Buôn Trấp	10,5	Đạt
274	250272	Nguyễn Tiến Nguyên	03/04/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	13	Đạt
275	250273	Bùi Thị Thảo Nguyên	04/10/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	14,25	Đạt
276	250274	Nguyễn Hạo Nguyên	08/05/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	7,25	Đạt
277	250275	Nguyễn Tường Nguyên	26/04/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	10,75	Đạt
278	250276	Võ Văn Nguyên	23/06/2010	THCS Buôn Trấp	8,5	Đạt
279	250278	Nguyễn Ngọc Nguyên	15/02/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	9,75	Đạt
280	250279	Chu Hoàng Thảo Nguyên	10/10/2010	THCS Buôn Trấp	12,25	Đạt
281	250280	Trần Thị Ánh Nguyệt	14/12/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	7,25	Đạt
282	250281	Văn Nguyễn Đình Nhã	23/01/2010	THCS Buôn Trấp	6	Đạt
283	250282	H Nhai Ê Ban	14/12/2010	THCS Buôn Trấp	8,5	Đạt
284	250283	H - Nham Êcăm	24/04/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	12	Đạt
285	250284	Nguyễn Xuân Nhật	01/06/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	19,25	Đạt
286	250285	Nguyễn Minh Nhật	19/10/2010	THCS Buôn Trấp	22,5	Đạt
287	250286	Nguyễn Trần Yến Nhi	17/11/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	15,75	Đạt
288	250287	Nguyễn Thị Uyên Nhi	19/09/2010	THCS Buôn Trấp	18,5	Đạt
289	250288	Trịnh Ngô Ý Nhi	30/05/2010	THCS Buôn Trấp	11,5	Đạt
290	250289	Trần Huyền Nhi	31/10/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	9,5	Đạt
291	250290	Nguyễn Quỳnh Yến Nhi	16/12/2009	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	10,5	Đạt
292	250291	Trần Võ Yến Nhi	18/02/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	17,5	Đạt
293	250292	Văn Lê Uyên Nhi	26/08/2010	THCS Buôn Trấp	19,5	Đạt
294	250293	Đặng Tuyết Nhi	19/09/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	10,25	Đạt
295	250294	Lê Thị Ngọc Nhi	27/06/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	4,5	Đạt
296	250296	H Nhiên Êban	29/03/2010	THCS Buôn Trấp	11,25	Đạt
297	250297	Hồ Hạnh Nhiên	24/09/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	9,25	Đạt
298	250298	Nguyễn Thị Nhiên	23/09/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	15,25	Đạt
299	250299	Bùi Thị Ngọc Nhung	07/01/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	19	Đạt
300	250300	Phan Thị Tâm Như	01/02/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	20,25	Đạt
301	250301	Nguyễn Tâm Như	05/10/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	26	Đạt
302	250302	Mai Thị Quỳnh Như	26/02/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	14,5	Đạt
303	250303	Võ Nguyễn Bảo Như	15/06/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	16,5	Đạt
304	250304	Võ Thị Quỳnh Như	12/06/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	11,75	Đạt
305	250305	Võ Quỳnh Như	26/02/2010	THCS Buôn Trấp	10,25	Đạt
306	250306	Châu Thị Ý Như	29/08/2010	THCS Buôn Trấp	13,25	Đạt
307	250307	Nguyễn Trần Quỳnh Như	17/07/2010	THCS Buôn Trấp	10	Đạt
308	250308	H Nhung Ê Ban	19/07/2010	THCS Buôn Trấp	11,75	Đạt
309	250309	Nguyễn Thị Trà Ni	10/04/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	24,75	Đạt
310	250310	Lê Phương Ni	17/03/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	6,5	Đạt
311	250311	H Mích Ky Niê	01/01/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	11,25	Đạt
312	250312	Y Thiên Niê	16/06/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	12,5	Đạt
313	250313	H' Ôi Niê	03/07/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	7,75	Đạt
314	250314	Ma Thị Nương	22/09/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	8,75	Đạt
315	250315	Trần Thị Thảo Oanh	02/09/2010	THCS Buôn Trấp	16,75	Đạt
316	250316	Hoàng Oanh	05/02/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	15,25	Đạt
317	250317	Lê Thành Phát	09/12/2010	THCS Buôn Trấp	16,5	Đạt
318	250318	Lê Viết Hoàng Phi	15/03/2010	THCS Buôn Trấp	22,5	Đạt
319	250319	Lê Quang Tuấn Phong	19/04/2010	THCS Buôn Trấp	17,75	Đạt
320	250320	Nguyễn Hải Phong	31/12/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	13,25	Đạt
321	250321	Nguyễn Trần Hoàng Phúc	26/04/2010	THCS Buôn Trấp	24,75	Đạt
322	250322	Đặng Thị Phúc	04/04/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	16	Đạt
323	250324	Bùi Công Phụng	31/07/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	21,5	Đạt
324	250325	Nguyễn Thị Phương	23/01/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	20,5	Đạt
325	250326	Nguyễn Đình Phương	27/08/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	16,75	Đạt

326	250327	Trần Thị Mai Phương	01/02/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	11,25	Đạt
327	250328	Võ Quả	25/08/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	8,25	Đạt
328	250329	Phùng Nguyễn Minh Quân	02/12/2009	THCS Buôn Trấp	8,25	Đạt
329	250330	Phạm Minh Quân	18/03/2010	Trung Học Cơ Sở Tô Hiệu	8,75	Đạt
330	250331	Đương Đại Quốc	17/06/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	12,25	Đạt
331	250332	Đinh Hồng Quốc	08/02/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	6,75	Đạt
332	250333	Võ Văn Quý	01/01/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	15,25	Đạt
333	250334	Nguyễn Thị Quý	04/06/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	16,5	Đạt
334	250335	Trịnh Xuân Quyền	17/02/2010	THCS Buôn Trấp	18,25	Đạt
335	250336	Hoàng Văn Quyền	13/01/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	8	Đạt
336	250337	Kiều Kim Quỳnh	18/01/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	13,25	Đạt
337	250338	Trần Lê Ngọc Quỳnh	03/08/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	13,25	Đạt
338	250339	Lê Thị Diễm Quỳnh	20/09/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	18,25	Đạt
339	250340	Nguyễn Phương Quỳnh	01/06/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	10,25	Đạt
340	250341	Võ Thị Yến Quỳnh	13/03/2010	THCS Buôn Trấp	23,25	Đạt
341	250342	Trần Thị Như Quỳnh	02/11/2010	TRƯỜNG TH, THCS VÀ THPT HOÀNG VIỆT	21,25	Đạt
342	250343	Nguyễn Thanh Rinh	15/06/2010	THCS Buôn Trấp	8,75	Đạt
343	250344	Trần Mạnh Sang	20/04/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	19,75	Đạt
344	250345	Trần Đình Sang	18/10/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	9	Đạt
345	250346	Nguyễn Sang	13/05/2010	THCS Buôn Trấp	24,25	Đạt
346	250347	Đỗ Minh Sáu	19/08/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	12	Đạt
347	250348	H Nhi Srük	14/12/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	10,25	Đạt
348	250349	Nông Ngọc Sỹ	13/07/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	10,75	Đạt
349	250350	Triệu Minh Tâm	13/07/2010	THCS Buôn Trấp	22	Đạt
350	250351	Vương Quốc Tân	17/03/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	13,25	Đạt
351	250352	Bùi Cao Tấn	10/05/2010	THCS Buôn Trấp	11,25	Đạt
352	250353	Lê Thái	12/10/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	15,25	Đạt
353	250354	Hoàng Đình Thái	05/06/2010	THCS Buôn Trấp	16	Đạt
354	250355	Phạm Thị Út Thanh	05/07/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	14,5	Đạt
355	250356	Hoàng Thị Phương Thanh	14/08/2010	THCS Buôn Trấp	10,25	Đạt
356	250357	Nguyễn Trung Thành	14/02/2010	THCS Buôn Trấp	11,25	Đạt
357	250358	Phạm Ngọc Thành	29/09/2009	THCS Buôn Trấp	9,75	Đạt
358	250359	Bạch Phan Đại Thành	15/04/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	17,5	Đạt
359	250360	Trương Lương Thành	28/01/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	8,25	Đạt
360	250361	Hà Thị Thu Thảo	29/01/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	15,75	Đạt
361	250362	Châu Thị Thảo	12/04/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	18,25	Đạt
362	250363	Trần Thị Thu Thảo	10/09/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	16,5	Đạt
363	250364	Nguyễn Thanh Thảo	07/09/2010	THCS Buôn Trấp	6,25	Đạt
364	250365	Nguyễn Hồng Thắm	22/05/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	6	Đạt
365	250366	Nguyễn Văn Thắng	02/10/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	13	Đạt
366	250367	Mai Thị Thi Ê Ban	26/04/2010	THCS Buôn Trấp	10,75	Đạt
367	250368	Nguyễn Thi	06/01/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	8,75	Đạt
368	250369	Trần Quang Thiện	09/09/2010	THCS Buôn Trấp	21,67	Đạt
369	250370	Phan Văn Thiết	12/04/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	7	Đạt
370	250371	Lê Kế Vĩnh Thịnh	22/09/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	18,25	Đạt
371	250372	Nguyễn Phạm Công Thịnh	02/10/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	16	Đạt
372	250373	Nguyễn Bảo Thịnh	16/08/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	7,75	Đạt
373	250374	Nguyễn Đình Đức Thịnh	02/06/2010	THCS Buôn Trấp	24,75	Đạt
374	250376	Nguyễn Minh Thơ	13/04/2010	THCS Buôn Trấp	18	Đạt
375	250377	Trần Ngọc Thiện Thơ	10/12/2009	Trường THCS Lê Văn Tám	9,25	Đạt
376	250378	Nguyễn Thị Hoài Thu	09/05/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	9,25	Đạt
377	250379	Nguyễn Thị Mỹ Thuận	26/03/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	9	Đạt
378	250380	Phạm Bá Trần Thuận	05/04/2010	THCS Buôn Trấp	21,75	Đạt
379	250381	Nguyễn Đình Thuận	07/09/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	11,25	Đạt
380	250382	Nguyễn Thị Thanh Thúy	11/09/2010	THCS Buôn Trấp	13	Đạt
381	250383	Vũ Thị Anh Thư	18/02/2010	THCS Buôn Trấp	12,5	Đạt

382	250384	Đinh Thị Thu	04/10/2010	THCS Buôn Trấp	9	Đạt
383	250385	Văn Lê Anh Thu	26/11/2010	THCS Buôn Trấp	12,75	Đạt
384	250386	Lê Hoàng Thu Thu	16/08/2010	THCS Buôn Trấp	12,5	Đạt
385	250387	Nguyễn Thị Anh Thu	16/01/2010	THCS Buôn Trấp	15	Đạt
386	250388	Võ Anh Thu	18/10/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	10,75	Đạt
387	250389	Lê Thị Anh Thu	31/07/2010	THCS Buôn Trấp	11,75	Đạt
388	250390	Nguyễn Anh Thu	19/05/2010	THCS Buôn Trấp	20	Đạt
389	250391	Lê Thị Kim Thu	19/09/2010	THCS Buôn Trấp	10,5	Đạt
390	250392	Đỗ Đan Thu	17/03/2010	THCS Buôn Trấp	17,5	Đạt
391	250393	Trần Thị Hoài Thương	01/09/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	13	Đạt
392	250394	Nguyễn Hải Thương	27/04/2010	THCS Buôn Trấp	10,75	Đạt
393	250396	Phạm Ngọc Bảo Thy	01/01/2010	THCS Buôn Trấp	21	Đạt
394	250397	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	07/04/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	10,25	Đạt
395	250398	Đặng Thủy Tiên	10/12/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	12,25	Đạt
396	250399	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	25/05/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	12	Đạt
397	250400	Vũ Văn Tiến	17/07/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	10	Đạt
398	250402	Trần Công Tình	12/09/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	4	Đạt
399	250403	Lê Tinh	08/05/2010	THCS Buôn Trấp	12	Đạt
400	250404	Nguyễn Quang Toàn	21/07/2009	Trường THCS Lương Thế Vinh	11,5	Đạt
401	250405	Vương Đình Toàn	04/12/2010	THCS Buôn Trấp	12	Đạt
402	250406	Trần Quốc Toàn	24/02/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	8	Đạt
403	250407	Mai Thị Ngọc Trang	27/10/2009	Trường THCS Lê Đình Chinh	11,25	Đạt
404	250408	Phạm Thị Ngọc Trang	23/10/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	13,75	Đạt
405	250409	Huỳnh Thị Huyền Trâm	31/05/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	18	Đạt
406	250410	Đinh Thị Thùy Trâm	01/03/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	20,5	Đạt
407	250411	Lưu Thị Bích Trâm	30/04/2010	THCS Buôn Trấp	21,5	Đạt
408	250412	Hoàng Ngọc Bảo Trân	10/11/2010	THCS Buôn Trấp	19,25	Đạt
409	250413	Nguyễn Trần Bảo Trân	26/10/2010	THCS Buôn Trấp	10,75	Đạt
410	250414	Lê Như Triệu	26/07/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	25,5	Đạt
411	250415	Văn Thị Mỹ Trinh	13/03/2010	THCS Buôn Trấp	17,25	Đạt
412	250416	Nguyễn Thị Kiều Trinh	08/02/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	16,5	Đạt
413	250417	Văn Đức Trọng	26/10/2009	THCS Buôn Trấp	10,75	Đạt
414	250418	Trịnh Thanh Trọng	10/11/2009	Trường THCS Lê Đình Chinh	14,25	Đạt
415	250419	Huỳnh Mai Thiên Trúc	23/12/2010	THCS Buôn Trấp	9,75	Đạt
416	250420	Trần Thanh Trúc	25/11/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	15	Đạt
417	250421	Lê Đức Trung	11/05/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	17,25	Đạt
418	250422	Trần Nguyễn Ngọc Trường	13/08/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	14	Đạt
419	250423	Đặng Ngọc Trường	05/07/2009	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	6	Đạt
420	250424	Hồ Huỳnh Tuấn Tú	28/06/2010	THCS Buôn Trấp	21,25	Đạt
421	250425	Lê Tuấn Tú	23/01/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	15,5	Đạt
422	250426	Vũ Thanh Tú	10/11/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	8	Đạt
423	250427	Hoàng Anh Tuấn	06/06/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	13,5	Đạt
424	250428	Lê Thanh Tùng	19/01/2010	THCS Buôn Trấp	11,25	Đạt
425	250430	Trần Thị Tuyền	18/10/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	21,5	Đạt
426	250431	Lê Thị Minh Tuyết	31/07/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	18,25	Đạt
427	250432	Dương Thị Tuyết	19/05/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	10,25	Đạt
428	250433	Ngô Sĩ Tường	10/05/2009	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	8	Đạt
429	250434	Nguyễn Thị Thảo Uyên	16/04/2009	Trường THCS Lê Đình Chinh	15,75	Đạt
430	250435	Nguyễn Lê Phương Uyên	14/03/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	15,75	Đạt
431	250436	Hồ Bảo Văn	23/07/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	10,75	Đạt
432	250437	Lê Thị Vân	09/06/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	14	Đạt
433	250438	Trịnh Thị Thanh Vân	30/09/2009	THCS Quỳnh Hội	13,25	Đạt
434	250439	Nguyễn Thị Thanh Vân	09/01/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	10,25	Đạt
435	250440	Nguyễn Thị Tường Vi	13/04/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	15,75	Đạt
436	250441	Võ Văn Viên	15/09/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	8	Đạt
437	250442	Hoàng Quốc Việt	24/01/2010	THCS Buôn Trấp	11,75	Đạt

438	250443	Trần Văn Vinh	04/03/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	13	Đạt
439	250444	Dương Văn Vũ	02/10/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	13,75	Đạt
440	250445	Hồ Văn Vũ	18/08/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	8,75	Đạt
441	250446	Nguyễn Văn Anh Vũ	21/11/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	13,25	Đạt
442	250447	Nguyễn Đức Vũ	25/06/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	13,5	Đạt
443	250448	Nguyễn Văn Vũ	27/08/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	6,25	Đạt
444	250449	Trần Thị Vũ	03/01/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	11,75	Đạt
445	250450	Đinh Văn Vũ	17/08/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	7	Đạt
446	250451	Lê Thị Mỹ Vy	14/04/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	22	Đạt
447	250452	Mai Thị Tường Vy	05/09/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	20	Đạt
448	250453	Trịnh Nguyễn Nhã Vy	19/10/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	15,25	Đạt
449	250454	Mai Thúy Vy	20/08/2009	Trường THCS Lê Đình Chinh	21,25	Đạt
450	250455	Hà Thị Tuyết Vy	21/08/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	18,25	Đạt
451	250456	Nguyễn Thị Khánh Vy	26/05/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	9	Đạt
452	250457	Nguyễn Tường Vy	20/02/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	4,75	Đạt
453	250458	Trịnh Phúc Tường Vy	04/03/2010	Trường THCS Lê Đình Chinh	19,25	Đạt
454	250459	Nguyễn Hoàng Thảo Vy	16/05/2010	THCS Buôn Trấp	17,25	Đạt
455	250460	Võ Thị Yên Vy	17/05/2010	THCS Buôn Trấp	10,5	Đạt
456	250461	Văn Đình Vỹ	07/06/2010	THCS Buôn Trấp	10,75	Đạt
457	250462	Trần Thị Như Ý	18/02/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	11,75	Đạt
458	250463	Nguyễn Như Ý	16/10/2010	Trường THCS Lương Thế Vinh	9	Đạt
459	250464	Lê Võ Ngọc Như Ý	02/03/2007	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	11	Đạt
460	250465	Y Seo Buôn Yă	30/12/2009	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	8,25	Đạt
461	250466	H Me Ri Nhia Buôn Yă	07/11/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	10,08	Đạt
462	260063	Huỳnh Mạnh Đăng	12/08/2010	THCS Buôn Trấp	6,5	Đạt
463	260082	H ' Gaih Knul	22/03/2010	Trung Học Cơ Sở Tô Hiệu	7,75	Đạt
464	260094	Nguyễn Lê Hùng Hậu	21/04/2010	THCS Buôn Trấp	6,5	Đạt
465	260158	Nguyễn Xuân Lợi	13/05/2010	THCS Buôn Trấp	6,5	Đạt
466	260233	Nguyễn Hoàng Phương	24/09/2009	THCS Buôn Trấp	6,25	Đạt
467	260237	Phạm Văn Quân	11/02/2009	THCS Buôn Trấp	5,75	Đạt
468	260261	Nguyễn Hữu Thịnh	18/08/2009	Trung Học Cơ Sở Tô Hiệu	5,5	Đạt
469	260294	Hoàng Đức Tuấn	06/01/2010	Trường THCS Lê Văn Tám	6,25	Đạt
470	520025	Y Ngít B-yă	12/05/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	11	Đạt
471	520161	Y Bình Ênuôl	27/12/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	10,25	Đạt
472	520204	Y Hiếu Ênuôl	20/02/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	8,25	Đạt
473	520209	Y Quân Hmők	20/04/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	11,5	Đạt
474	520270	Y' Khing Jũ - Êñuôl	22/02/2010	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	8,75	Đạt
475	530094	Nguyễn Trung Kiên	03/03/2010	THCS Buôn Trấp	25,5	Đạt
476	530479	Nguyễn Vũ Minh Hùng	16/10/2010	THCS Buôn Trấp	23,25	Đạt
477	530674	Lê Na	24/11/2010	TH, THCS VÀ THPT VICTORY	23,5	Đạt

Danh sách trên gồm có 477 thí sinh